TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2018/HNGĐ-ST
Ngày 25/02/2019.
V/v "Tranh chấp ly hôn và nuôi con".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Thảo.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Huy Liệu.**

2/ Ông **Võ Thanh Bình**

Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Thanh Sang** - Thư ký TAND huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn đất tham phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hậu** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và 25 tháng 02 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 379/2018/TLST-HNGĐ, ngày 05/12/2018 về vụ "Tranh chấp về ly hôn và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 14/01/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 31/01/2019 giữa các đương sự:

***** Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Diễm Th**, sinh năm: 1986 (Có mặt).

***** Bị đơn: Anh **Nguyễn Tấn Như Ng**, sinh năm: 1986 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp G G, xã S B, huyện H Đ, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Diễm Th trình bày như sau:***

Về hôn nhân: Năm 2008 chị và anh Ng tự tìm hiểu yêu thương nhau được hai bên gia đồng ý nên đi đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Sơn Bình cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 31/7/2008. Quá trình chung sống có 01 con chung. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó đến tháng 11/ 2011 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng

thường xuyên cự cãi dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được 02 bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng anh chị không thể tiếp tục chung sống và vợ chồng đã sống ly thân hơn 08 năm nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Ng.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Bình Phương H, sinh ngày 18/06/2009. Hiện nay cháu H đang do chị nuôi dưỡng nên chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu cấp dưỡng anh Ng phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Nguyễn Tấn Như Ng:*** Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Ng như Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng anh Ng không đến Tòa án nên không có lời khai.

**** Tại phiên tòa:***

- Chị **Nguyễn Thị Diễm Th** giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không trình bày gì thêm.

- Ông **Nguyễn Minh Hậu** - đại diện VKSND huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang trình bày quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo tố tụng: Việc tòa án xác định quan hệ tranh chấp và thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng thực hiện tốt các quyền cũng như nghĩa vụ của mình được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Diễm Th được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Như Ng. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bình Phương H, sinh ngày 18/06/2009 cho chị Th chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung: Không xét. Về án phí buộc chị Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo nội dung đơn khởi kiện của chị Th thì đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng

dân sự 2015 nên vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Ng là bị đơn trong vụ án đã được triệu hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Ng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Th xin được ly hôn với anh Ng. Hội đồng xét xử, xét thấy: Chị Th và anh Ng đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận. Trong quá trình chung sống anh chị đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Th trình bày là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên cự cải nhau dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc nên chị Thúy yêu cầu xin ly hôn với anh Ng. Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu của chị Th xin ly hôn với anh Ng là có cơ sở chấp nhận. Vì theo như chị Th trình bày quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, từ cuối năm 2011 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân, vợ chồng không ai còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau cũng như những nghĩa vụ sống chung với nhau và tại phiên tòa hôm nay chị Th vẫn cương quyết ly hôn với anh Ng. Đồng thời, tại biên bản ghi lời khai ngày 10/01/2019 của bà Lê Thị Chúc L là mẹ ruột của anh Nguyện cũng xác nhận *"Chị Th và anh Ng đã sống ly thân hơn 08 năm nay, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau"*. Từ đó, có căn cứ cho rằng hôn nhân giữa chị Th và anh Ng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Bình Phương H, sinh ngày 18/06/2009. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của chị Th là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, cháu H hiện đang do chị Th nuôi dưỡng và tại bản tự khai cháu H có ý kiến là muốn sống chung với mẹ là chị Th.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu cấp dưỡng anh Ng phải cấp dưỡng nuôi con nên không xét

Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] Về án phí hôn nhân gia đình: Chị T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ các Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diễm Th.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Diễm Th được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Như Ng.

2. *Về con chung:* Giao 01 con chung tên là Nguyễn Bình Phương H, sinh ngày 18/06/2009 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Ng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung: Không xét.

4. *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Buộc chị Nguyễn Thị Diễm Th phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Th đã nộp theo biên lai thu số: 0009170, ngày 20/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (chị Th đã nộp xong).

5. *Về quyền kháng cáo:* Chị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ng có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niên yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hòn Đất;
- UBND xã, thị trấn;
- CCTHADS;
- Đương sự;
- Lưu.

Lê Thị Thanh Thảo